

## KẾT LUẬN

### Thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa đối với Trường THCS Cẩm Thủy, xã Cẩm Thủy

Thực hiện Quyết định số 266/QĐ-TTTH ngày 16/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về Thanh tra hoạt động thu, chi tài chính và các khoản huy động xã hội hóa đối với Trường Mầm non Ngọc Phụng, Trường Tiểu học Thường Xuân, Trường THCS Cẩm Thủy.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra và kết quả thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Thị trấn Cẩm Thủy, tiền thân là Trường cấp 2 Cẩm Sơn, được thành lập năm 1964; đến tháng 07/2025, sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, trường được đổi tên thành Trường THCS Cẩm Thủy. Nhà trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 29/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, nhà trường có 26 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 04 lao động hợp đồng theo Nghị định số 111.

Trong giai đoạn 2021-2025, nhà trường cơ bản duy trì ổn định hoạt động dạy học, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục; đạt được một số thành tích trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Nhà trường đã vinh dự được nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Thanh Hóa. Đây là điều kiện thuận lợi để đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác quản lý tài chính, tài sản, các khoản thu trong nhà trường.

#### B. KẾT QUẢ THANH TRA

##### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, BAN HÀNH VĂN BẢN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THU - CHI TÀI CHÍNH, HUY ĐỘNG XÃ HỘI HÓA TRONG NHÀ TRƯỜNG:

1. Việc tiếp nhận các văn bản, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, chấp hành các quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về quản lý tài chính, xã hội hoá trong nhà trường.

Hàng năm, sau khi UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa, UBND huyện Cẩm Thủy, Phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong và ngoài ngân sách, Trường THCS Cẩm Thủy đã tổ chức triển khai, quán triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua hội nghị cán bộ, viên chức người lao động, hội nghị giao ban

và các cuộc họp chuyên môn; đồng thời tuyên truyền đến cha mẹ học sinh để tổ chức và phối hợp thực hiện.

Đối với nguồn ngân sách nhà nước được giao, nhà trường đã căn cứ quyết định giao dự toán để phân bổ, tổ chức thực hiện và công khai theo quy định. Đối với các khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận và các khoản thu khác, nhà trường đã xây dựng kế hoạch, dự toán thu, chi, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, thống nhất trước khi tổ chức thực hiện.

## **2. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác thu, chi tài chính đầu năm học; văn bản về vận động, tiếp nhận và quản lý, sử dụng các khoản huy động xã hội hóa; kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các khoản thu khác theo quy định.**

Hàng năm, Hiệu trưởng nhà trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch thu, chi các khoản ngoài ngân sách, trình Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện thẩm định, phê duyệt theo quy định, cụ thể: Kế hoạch số 11/DTKP-THCSCT ngày 06/9/2020 về dự trù kinh phí thu, chi các khoản ngoài ngân sách năm học 2020-2021; Kế hoạch số 01/KHXHH-THCS ngày 10/9/2021 về thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2021-2022; Kế hoạch số 01/KHXHH-THCS ngày 10/9/2022 về thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2022-2023; Kế hoạch số 10/KHXHH-THCS ngày 10/9/2023 về thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2023-2024; Kế hoạch số 84b/KHXHH-THCS ngày 15/9/2025 về thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách năm học 2025-2026.

**Qua kiểm tra cho thấy:** Các kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách và kế hoạch xã hội hóa giáo dục của nhà trường đã được UBND huyện Cẩm Thủy, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền, bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định.

## **3. Trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý thu, chi tài chính; việc phân công nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát nội bộ trong quản lý tài chính.**

Hiệu trưởng đã ban hành các văn bản quản lý nội bộ, phân công nhiệm vụ trong Ban Giám hiệu; phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; Quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng; ban hành quy chế làm việc; các quy định về quản lý chuyên môn, quản lý học sinh làm cơ sở để các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ, đồng thời làm căn cứ để nhà trường tăng cường công tác quản lý, giám sát và xét thi đua, theo dõi đánh giá tập thể lớp, đánh giá viên chức hàng năm. Thực hiện quản lý giáo viên, nhân viên thông qua các hoạt động của tổ chuyên môn và các quy định của nhà trường; ký hợp đồng làm việc với viên chức, người lao động.

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU, CHI TÀI CHÍNH**

### **1. Việc xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý, sử dụng tài sản công**

Hàng năm, trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, nhà trường đã tổ chức rà soát, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ làm căn cứ thực hiện công tác quản lý, sử dụng

kinh phí; mở sổ theo dõi tài sản cố định, công cụ, dụng cụ; thực hiện kiểm kê, tính hao mòn tài sản theo quy định; đồng thời công khai các quy chế tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và niêm yết tại trụ sở.

***Qua kiểm tra cho thấy:***

- Trong các năm 2021, 2022 và 2023, Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường còn viện dẫn, áp dụng một số văn bản đã hết hiệu lực pháp luật như: Thông tư 118/2004/TT-BTC ngày 08/12/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước; Quyết định 542/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2430/2007/QĐ-UBND ngày 14/8/2007 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tại Thanh Hoá đã hết hiệu lực (*thay thế bằng Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Nghị quyết 64/2017/NQ-HĐND tỉnh Thanh Hoá về Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Thanh Hóa*).

- Trong năm 2024, 2025, căn cứ ban hành quy chế tiếp tục còn viện dẫn, áp dụng một số văn bản hết hiệu lực pháp luật như: Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006; Thông tư số 113/2007/TT-BTC ngày 24/9/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 (*thay thế bằng Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập*); Thông tư số 81/2006/TT-BTC ngày 6/9/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kiểm soát chi đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính, Thông tư số 172/2009/TT-BTC ngày 26/8/2009 của Bộ Tài chính sửa đổi một số điểm của Thông tư số 81/2006/TT-BTC ngày 6/9/2006 (*thay thế bằng Thông tư 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ Ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước*); Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 26/01/2010 của Bộ tài chính hết hiệu lực (*sửa đổi tại Thông tư 71/2018/TT-BTC ngày 10/8/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước; Thông tư 54/2021/TT-BTC Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 35 Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước*).

- Quy chế chi tiêu nội bộ chưa quy định cụ thể mức chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức gắn với hiệu quả công việc và hệ số lương theo quy định

tại điểm a Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 07/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

## **2. Việc lập, trình và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao**

Đầu năm, căn cứ số lượng cán bộ, giáo viên biên chế và lao động hợp đồng được giao, hệ số lương cơ bản, phụ cấp, thâm niên theo quy định hiện hành, Nhà trường lập dự toán chi, trình phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định theo quy định. Trong năm, đơn vị được giao dự toán bổ sung để thực hiện các nhiệm vụ như tăng lương do tăng biên chế, tăng lương thường xuyên; hỗ trợ kinh phí hoạt động chuyên môn đột xuất. Nhà trường thực hiện nghiêm dự toán được UBND huyện giao<sup>1</sup>.

Trên cơ sở nguồn kinh phí được UBND huyện phân bổ hàng năm, căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cấp trên, nhà trường đã xây dựng kế hoạch, dự toán làm cơ sở cho việc triển khai tổ chức thực hiện. Việc quản lý và sử dụng cơ bản đáp ứng được nhu cầu hoạt động chuyên môn, đảm bảo chi trả chế độ lương, phụ cấp cho cán bộ giáo viên, người lao động.

Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước: Không phát sinh.

## **3. Việc trích lập kinh phí cải cách tiền lương, các quỹ theo quy định**

Qua kiểm tra cho thấy, khi giao dự toán thu, chi ngân sách hằng năm giai đoạn từ năm 2021-2025, UBND huyện Cẩm Thủy đã thực hiện trích lập và quản lý 40% nguồn kinh phí nguồn cải cách tiền lương từ nguồn thu học phí theo quy định, đồng thời theo dõi, quản lý tại ngân sách huyện. Như vậy, nguồn kinh phí cải cách tiền lương từ nguồn thu học phí của nhà trường trong các năm 2021-2025 không do đơn vị trực tiếp trích lập, quản lý mà được UBND huyện thực hiện tập trung tại ngân sách huyện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

## **4. Công tác nghiệp vụ kế toán, thực hiện công khai và báo cáo tài chính**

Trong giai đoạn 2021-2025, căn cứ dự toán được giao và tình hình thực hiện thu, chi trong năm, Trường THCS Cẩm Thủy đã tổng hợp, lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và quyết toán các nguồn thu ngoài ngân sách, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt theo thời hạn quy định. Hồ sơ quyết toán cơ bản được lập đầy đủ, có thuyết minh số liệu và kèm theo các phụ biểu theo quy định. Nhà trường đã mở sổ kế toán để ghi chép, theo dõi trên phần mềm kế toán MISA; thực hiện lưu giữ toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh liên quan đến nguồn ngân sách nhà nước cấp; lập chứng từ thu, chi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh từ nguồn thu ngoài ngân sách.

Nhà trường đã thực hiện công khai dự toán đầu năm, dự toán được giao bổ sung trong năm; công khai quyết toán ngân sách theo quý, năm tại các cuộc họp

---

<sup>1</sup> Quyết định số 3162/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về việc giao dự toán thu NSNN, chi NS huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022; Quyết định số 3025/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 về việc giao dự toán thu NSNN, chi NS huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2023; Quyết định số 3676/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 về việc giao dự toán thu NSNN, chi NS huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2025;

của nhà trường; niêm yết tại trụ sở đơn vị theo quy định Luật Ngân sách; đồng thời thực hiện công khai các khoản thu chi ngoài ngân sách theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Hàng năm, Nhà trường thực hiện chi trả lương và các khoản thanh toán cho các cá nhân được hưởng lương từ NSNN qua hệ thống Kho bạc đảm bảo quy định tại Khoản 1 Điều 6, Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước (được sửa đổi tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 136/2018/TT-BTC).

#### ***Qua kiểm tra cho thấy:***

- Nhà trường chưa thực hiện công khai tài chính qua cổng thông tin điện tử theo quy định tại Điều 3 và Điều 5 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; đồng thời chưa thực hiện công khai chi tiết các nội dung chi từ nguồn thu ngoài ngân sách theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và điểm b Khoản 1 Điều 5 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trong các năm 2023 và năm 2025, một số khoản chi mua công cụ, tài sản đã phát sinh nhưng Nhà trường chưa theo dõi đầy đủ trên sổ công cụ, dụng cụ và sổ tài sản cố định theo quy định.

- Nhà trường thực hiện thanh toán bằng tiền mặt đối với hợp đồng dịch vụ nước uống có giá trị trên 5 triệu đồng là chưa đảm bảo theo quy định Khoản 6 Điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính.

### **5. Thực hiện và quản lý thu, chi các khoản tài chính trong nhà trường**

#### **5.1. Các khoản thu, chi NSNN**

*ĐVT: nghìn đồng*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2025</b>
1	Ngân sách cấp trong năm	<b>6.013.729</b>	<b>5.710.154</b>	<b>5.952.518</b>	<b>7.110.163</b>	<b>7.913.650</b>
1,1	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	4.052.834	4.009.344	4.080.182	5.106.467	6.196.614
1,2	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	1.960.895	1.700.810	1.872.336	2.003.696	1.717.036
2	Kinh phí quyết toán	6.013.729	5.710.154	5.952.518	7.110.163	7.913.650
2,1	<i>Kinh phí thường xuyên</i>	<b>4.052.834</b>	<b>4.009.344</b>	<b>4.080.182</b>	<b>5.106.467</b>	<b>6.196.614</b>
2,2	<i>Kinh phí không thường xuyên</i>	<b>1.960.895</b>	<b>1.700.810</b>	<b>1.872.336</b>	<b>2.003.696</b>	<b>1.717.036</b>
3	Kinh phí nộp trả	-	-	-	-	-
4	Kinh phí còn dư tại kho bạc	-	-	-	-	-

**Qua kiểm tra cho thấy:**

Qua kiểm tra cho thấy, nhà trường cơ bản đã thực hiện việc lập chứng từ kế toán, hạch toán các nguồn kinh phí, ghi chép sổ kế toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành và Quy chế chi tiêu nội bộ; cuối kỳ thực hiện lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán và công khai theo quy định. Tuy nhiên, hồ sơ thanh toán đối với một số khoản chi còn chưa đầy đủ thành phần, trình tự thủ tục chưa chặt chẽ; cụ thể: Chưa có kế hoạch mua sắm, thiếu văn bản đề xuất của bộ phận có liên quan, thiếu biên bản giao nhận tài sản cho người sử dụng; một số quyết định chỉ định đơn vị mua sắm chưa được ban hành đầy đủ thể thức, không có sổ văn bản.

**5.2. Các khoản thu theo quy định của Nhà nước:****a) Học phí:***DVT: nghìn đồng*

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Dư đầu kỳ	-	36.639	14.286	-	-
2	Thu học phí trong kỳ	91.597	116.663	117.315	128.350	171.240
	- Thu trực tiếp tại trường	74.572	108.600	113.453	125.025	141.888
	- Thu cấp bù ngân sách	17.025	8.063	3.863	3.325	29.352
3	Số sử dụng trong năm	54.958	139.015	131.601	128.350	171.240
4	Dư cuối kỳ	36.639	14.286	-	-	-

**Qua kiểm tra cho thấy:**

Nhà trường đã tổ chức thực hiện thu học phí theo đúng mức thu được quy định tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành<sup>2</sup> theo từng năm học. Riêng năm học 2025-2026, học sinh được miễn học phí theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ. Trên cơ sở kết quả thu thực tế, nhà trường đã xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi để tổ chức thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, nhà trường chưa thực hiện công khai “mức thu học phí dự kiến cho 02 năm tiếp theo” được quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**b) Bảo hiểm Y tế học sinh:***DVT: nghìn đồng*

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng Thu	214.023	243.874	251.272	342.921	480.294
Tổng nộp	214.023	243.874	251.272	342.921	480.294

<sup>2</sup> Nghị Quyết số 41/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016; Nghị quyết số 287/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022; Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 31/5/2024.

Tiền BHXH trích lại cho đơn vị	5.838	5.754	7.612	10.984	9.162
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0

- Nhà trường đã tổ chức thực hiện thu, nộp bảo hiểm y tế học sinh theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thanh Hóa; số tiền trích lại cho đơn vị được sử dụng nhà trường đã lập danh sách, sử dụng để chi trực tiếp công thu cho giáo viên theo quy định.

### **5.3. Các khoản thu dịch vụ, thu thỏa thuận trong nhà trường**

Hàng năm, căn cứ các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, nhà trường đã xây dựng kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách, trình phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định theo quy định. Việc triển khai các khoản thu được công khai bàn bạc, thống nhất thông qua cuộc họp với cha mẹ học sinh và triển khai thực hiện đối với một số khoản như trông giữ phương tiện giao thông, tiền nước uống, số liên lạc điện tử, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác...

*DVT: nghìn đồng*

TT	Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
<b>I</b>	<b>Tiền trông giữ xe đạp</b>					
	Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
	Tổng thu	37.905	40.230	37.905	40.030	48.244
	Tổng chi	37.905	40.230	37.905	40.030	48.244
<b>II</b>	<b>Tiền nước uống</b>					
	Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
	Tổng thu	20.295	18.990	29610	34.741	49.329
	Tổng chi	20.295	18.990	29610	34.741	49.329
	Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0
<b>III</b>	<b>Số liên lạc điện tử</b>					
	Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
	Tổng thu	31.290	34.230	44.185	49.950	55.350
	Tổng chi	31.290	34.230	44.185	49.950	55.350
	Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0

#### **Qua kiểm tra cho thấy:**

- Nhà trường không thực hiện gửi tiền mặt thu được từ nguồn thu gửi xe, tiền nước uống, số liên lạc điện tử... vào tài khoản ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước là chưa đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc Nhà nước.

- Đối với nguồn thu tiền trông giữ xe đạp, Nhà trường sử dụng để chi cho một số nội dung chưa phù hợp theo hướng dẫn tại Công văn số 2516/SGDĐT-

KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo như: chi công thu cho giáo viên chủ nhiệm, công cán bộ quản lý, chi sửa chữa nhỏ về cơ sở vật chất, quét dọn vệ sinh.

- Nhà trường chưa thực hiện kê khai, nộp thuế đối với hoạt động dịch vụ trông giữ xe với tổng số tiền phải nộp là 20.431.400 đồng (trong đó: Thuế TNDN là 10.215.700 đồng; thuế GTGT là 10.215.700 đồng).

#### **5.4. Các khoản thu của tổ chức, đoàn thể liên quan đến học sinh**

Hàng năm, căn cứ các văn bản hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên, nhà trường xây dựng kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách, trình phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định theo quy định. Việc triển khai các khoản thu được công khai, dân chủ, thông qua cuộc họp phụ huynh trong toàn trường để bàn bạc, thống nhất trước khi tổ chức thực hiện. Nhà trường thực hiện thu, chi Quỹ đoàn, đội; Quỹ Hội chữ thập đỏ và các quỹ khác có liên quan đến học sinh; việc thu, nộp các loại quỹ đoàn thể, hội chữ thập đỏ được thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Theo báo cáo của đại diện Ban cha mẹ học sinh nhà trường, vào đầu mỗi năm học, phụ huynh các lớp tổ chức họp để bầu Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường; đồng thời thảo luận, thống nhất mức đóng góp quỹ cha mẹ học sinh hàng năm làm cơ sở cho hoạt động của Ban đại diện. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 10 Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ ban đại diện cha mẹ học sinh.

*DVT: nghìn đồng*

<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>	<b>Năm 2025</b>
<b>I. Quỹ Hội chữ thập đỏ</b>					
Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
Tổng Thu	6.945	7.425	12.867	8.490	9.615
Tổng chi	6.945	7.425	12.867	8.490	9.615
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0
<b>II. Quỹ đoàn, đoàn phí</b>					
Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
Tổng Thu	13.890	15.120	15.240	17.190	19.290
Tổng chi	13.890	15.120	15.240	17.190	19.290
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0
<b>III. Quỹ Cha, mẹ học sinh</b>					
Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
Tổng Thu	22.377	24.100	25.025	30.797	34.672
Tổng chi	22.377	24.100	25.025	30.797	34.672
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0

### 5.5. Các khoản thu từ vận động xã hội hóa giáo dục

Nhà trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện nguồn huy động xã hội hóa giáo dục năm học 2024-2025 và báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phê duyệt. Đồng thời, nhà trường thành lập tổ tiếp nhận tài trợ đảm bảo các thành phần theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Các hiện vật được tiếp nhận gồm: 03 tivi 55inch, 01 sân khấu, 01 bạt mái xếp, biển trường và các bảng biểu khác.

*DVT: nghìn đồng*

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Dư đầu kỳ	0	0	0	0	0
Tổng Thu (hiện vật)	0	0	0	0	139.060
Tổng chi (hiện vật)	0	0	0	0	139.060
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0

#### **Qua kiểm tra cho thấy:**

- Nhà trường chưa thực hiện hạch toán, theo dõi một số công cụ, dụng cụ (biển trường, các bảng biểu nguyên giá...) được hình thành từ nguồn vận động xã hội hóa vào hệ thống sổ sách kế toán theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 24/2024/TT-BTC.

- Nhà trường chưa lập kế hoạch sử dụng tài trợ; chưa thực hiện niêm yết công bố và niêm yết công khai trước khi tổ chức thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc để lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh, người giám hộ (nếu có) và nhà tài trợ theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo.

### 5.6. Các khoản thu từ dạy thêm, học thêm

*DVT: nghìn đồng*

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tồn đầu kỳ	0	0	0	0	0
Tổng thu	253.260	333.045	379.200	434.400	496.298
Tổng chi	253.260	333.045	379.200	434.400	496.298
Dư cuối kỳ	0	0	0	0	0

#### **Qua kiểm tra cho thấy:**

- *Việc thu, quản lý, sử dụng tiền dạy thêm, học thêm:* Nhà trường thực hiện thu, quản lý và sử dụng kinh phí theo mức thu do HĐND tỉnh Thanh Hóa ban hành và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Việc chi từ nguồn dạy thêm, học thêm được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó: chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy 75%; còn lại 25% chi cho công tác quản lý, cơ sở vật chất và người phục vụ trực tiếp cho hoạt động dạy thêm, học thêm theo hướng dẫn tại Công văn

số 2516/SGDDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo....

- *Việc công khai, quyết toán các khoản thu dạy thêm, học thêm:* Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó có nội dung thu, chi dạy thêm, học thêm và thực hiện quyết toán hàng năm theo quy định.

## **C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

### **I. KẾT LUẬN**

#### **1. Ưu điểm**

Giai đoạn 2021- 2025, Trường THCS Cẩm Thủy đã có cố gắng trong công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Hằng năm, nhà trường ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; xây dựng kế hoạch thu, chi ngoài ngân sách trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; thực hiện một số nội dung công khai và duy trì nền nếp công tác tài chính, kế toán phục vụ hoạt động dạy và học.

Nhà trường thực hiện hạch toán kế toán, mở sổ sách, lập chứng từ, ghi chép các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh; lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán cơ bản đầy đủ theo chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

Việc thu học phí, dạy thêm, học thêm và một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục cơ bản được tổ chức thực hiện theo văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Công tác huy động, tiếp nhận các nguồn lực hỗ trợ cho nhà trường cơ bản được thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; việc quản lý, sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ bản theo Điều lệ ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

#### **2. Hạn chế, khuyết điểm**

- Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành hằng năm nhưng còn việ dẫn một số văn bản đã hết hiệu lực; đồng thời chưa quy định cụ thể mức chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức theo hiệu quả công việc và hệ số lương theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP.

- Nhà trường chưa thực hiện công khai tài chính trên cổng thông tin điện tử theo quy định tại Điều 3 và Điều 5 Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; chưa thực hiện công khai chi tiết các nội dung chi từ nguồn thu ngoài ngân sách theo Khoản 3 Điều 4 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và điểm b Khoản 1 Điều 5 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Năm 2023 và năm 2025, một số khoản chi mua công cụ, tài sản chưa được hạch toán, theo dõi đầy đủ trên sổ công cụ, dụng cụ và sổ tài sản cố định theo quy định là chưa đúng theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 và Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Nhà trường không thực hiện gửi tiền mặt thu được từ nguồn thu gửi xe,

tiền nước uống, số liên lạc điện tử...vào tài khoản ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính.

- Đối với nguồn thu từ dịch vụ trông xe đạp, nhà trường chi một số nội dung chưa phù hợp với hướng dẫn tại Công văn số 2516/SGDDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo (công thu cho GVCN, công cán bộ quản lý, sửa chữa nhỏ về cơ sở vật chất, quét dọn vệ sinh).

- Nhà trường chưa thực hiện kê khai, nộp thuế đối với dịch vụ trông giữ xe với tổng số tiền 20.431.400 đồng (trong đó: Thuế TNDN là 10.215.700 đồng; thuế GTGT là 10.215.700 đồng). Ngày 18/3/2026, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Quyết định số 979/QĐ-TTTH thu hồi số tiền trên về tài khoản chờ xử lý của Thanh tra tỉnh. Đơn vị đã thực hiện nộp tiền theo quy định.

- Nhà trường thực hiện thanh toán bằng tiền mặt đối với hợp đồng cung cấp nước uống có giá trị trên 5 triệu đồng là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống kho bạc nhà nước.

- Nhà trường chưa hạch toán, theo dõi công cụ dụng cụ (biển trường, các bảng biểu nguyên giá...) hình thành từ nguồn vận động xã hội hóa vào hệ thống sổ sách kế toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 24/2024/TT-BTC.

- Nhà trường chưa lập kế hoạch sử dụng tài trợ, chưa thực hiện niêm yết công bố và niêm yết công khai trước khi tổ chức thực hiện ít nhất 15 ngày làm việc để lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh, người giám hộ (nếu có) và nhà tài trợ theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **II. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Trường THCS Cẩm Thủy**

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra trong Kết luận thanh tra; xây dựng kế hoạch khắc phục cụ thể, xác định rõ nội dung, thời hạn và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; ban hành đầy đủ Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; cập nhật kịp thời các căn cứ pháp lý hiện hành để tổ chức thực hiện thống nhất, đúng quy định. Thực hiện mở sổ kế toán, hạch toán, theo dõi đầy đủ, kịp thời, chính xác các khoản thu, chi ngoài ngân sách và các khoản được trích lại; lập, lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán đầy đủ; thực hiện quyết toán đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm chế độ công khai tài chính, ngân sách và các nội dung công khai khác theo quy định; tăng cường tự kiểm tra tài chính, kế toán, quản lý tài sản để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót. Chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng tiền mặt; thực hiện nộp các khoản thu vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại. Rà soát toàn bộ hồ sơ thanh toán đối với các khoản chi còn thiếu thủ tục, chưa chặt chẽ.

- Chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng các khoản thu dịch vụ, thu của tổ chức,

đoàn thể và các khoản tài trợ, xã hội hóa; bảo đảm việc vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng, quyết toán đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, công khai, minh bạch; không để Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động các khoản thu trái quy định.

## **2. Đối với UBND xã Cẩm Thủy**

- Chỉ đạo Trường THCS Cẩm Thủy tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung Kết luận thanh tra; xây dựng kế hoạch khắc phục, kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Nhà trường trong công tác quản lý tài chính, kế toán, quản lý tài sản công, quản lý các khoản thu trong nhà trường và việc tiếp nhận, sử dụng các khoản tài trợ, xã hội hóa; kịp thời chấn chỉnh, không để tái diễn các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã được chỉ ra.

## **3. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh**

Ban hành văn bản chỉ đạo UBND xã Cẩm Thủy yêu cầu trường THCS Cẩm Thủy thực hiện nghiêm túc kết luận, kiến nghị của Thanh tra tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND tỉnh và Thanh tra tỉnh trước ngày 15/5/2026, để theo dõi, xử lý sau thanh tra.

## **III. THỰC HIỆN VÀ CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA**

Việc tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 54; công khai Kết luận thanh tra thực hiện theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025: Công khai trước đối tượng thanh tra và công khai trên cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh./.

### ***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Nội chính TU (để p/h);
- UBKT Tỉnh ủy (để p/h);
- UBND xã Cẩm Thủy (để t/h)
- Trường THCS Cẩm Thủy (để t/h);
- Phòng NV 9 (để xử lý STT);
- Lưu: VT; Đoàn TTr.

## **CHÁNH THANH TRA**

**Vũ Văn Đạt**